

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC TRỌNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2017/HSST
Ngày: 29/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Đình Nhân
2. Bà Huỳnh Ngọc Anh

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Hạnh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 85/2017/HSST ngày 11 tháng 9 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2017/QĐXX-HS ngày 15/9/2017 đối với bị cáo:

Trần Văn N, sinh ngày 07/10/1999; Nơi ĐKNKTT: thôn 2, T T, T H, Thanh Hóa, Chỗ ở hiện nay: thôn N, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: lớp 8/10; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con bà: Trần Thị H, sinh năm 1965; Anh chị em ruột: bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ, con: không; Tiền án; tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: bà Trần Thị H, sinh năm 1965

Trú tại: nhà trọ T T, thôn N H, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn N: ông Nguyễn Văn D – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

* Người bị hại: anh Đỗ Văn S, sinh năm 1990.

Trú tại: số 147, thôn S, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng – có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 00 ngày 23/12/2016, Trần Văn N đi bộ đến nhà trọ của anh Đỗ Văn S tại thôn S, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng quan sát thấy cửa phòng bếp không khóa, không có ai ở nhà nên đã có hành vi đột nhập từ cửa bếp vào phòng ngủ, lấy chìa khóa dưới giường mở tủ trong phòng ngủ lấy số tiền 2.800.000đ rồi theo đường cũ thoát ra ngoài. Tại cơ quan điều tra Trần Văn N khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản và khai nhận thêm các vụ trộm cắp tài sản khác:

Lần thứ nhất: vào tháng 6 năm 2016, Trần Văn N có hành vi như trên đột nhập vào nhà anh Đỗ Văn S lấy 500.000đ.

Lần thứ hai: vào khoảng tháng 8 năm 2016, Trần Văn N trong thời gian làm thuê cho nhà anh Đỗ Văn S lấy 01 điện thoại Samsung của thợ khoan giếng bị phát hiện nên đã trả lại điện thoại.

Lần thứ 3: vào khoảng tháng 9 năm 2016, Trần Văn N tại tiệm game Internet H lấy 01 điện thoại Iphone màu đen, bị anh H phát hiện nên đã trả lại điện thoại cho anh H.

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Văn N sinh ngày 07/10/1999 tính đến ngày phạm tội 23/12/2016 mới được 17 tuổi 2 tháng 16 ngày; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 và Điều 71, điều 74 Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 12 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Trần Văn N về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ quyền công tố giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Trần Văn N về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138; đề nghị áp dụng điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 60, 69, 71, 74 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 6 đến 9 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 đến 18 tháng.

Người bào chữa cho bị cáo ông Nguyễn Văn D - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Lâm Đồng đồng ý với nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn N và đề nghị

Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết quy định tại điểm g khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự khi lượng hình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Bị cáo Trần Văn N khai nhận: vào lúc 20 giờ 30 ngày 23/12/2016 khi đi đến nhà anh Đỗ Văn S bị cáo phát hiện cửa bếp không khóa, không có người ở nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp lấy tiền tiêu xài, bị cáo đã lấy số tiền 2.800.000đ và khai nhận vào khoảng tháng 6 năm 2016 bị cáo đã lấy của anh Đỗ Văn S số tiền 500.000đ tổng cộng 02 lần bị cáo chiếm đoạt số tiền 3.300.000đ. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Trần Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của người khác nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản anh Đỗ Văn S. Bị cáo biết rõ tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, cấm mọi hành vi xâm phạm tài sản bất hợp pháp nhưng do muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội của mình, hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, thể hiện sự xem thường pháp luật, tuy nhiên cũng cần xem xét các tình tiết và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện, giá trị tài sản trộm cắp không lớn, hành vi tức thời, tài sản đã trả lại cho người bị hại và tính đến ngày phạm tội bị cáo 17 tuổi 2 tháng 16 ngày nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ tính răn đe và giáo dục chung.

Xét về nhân thân: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại anh Đỗ Văn S có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 69, Điều 71, Điều 74 Bộ luật Hình sự khi lượng hình.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, người bị hại đã tự thương lượng, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Trong vụ án này bị cáo có khai nhận khoảng tháng 6 năm 2016 bị cáo trong thời gian làm thuê cho anh Đỗ Văn S đã trộm cắp 01 điện thoại Samsung của thợ

khoan giếng và vào khoảng tháng 9 năm 2016 trộm cắp 01 điện thoại Iphone màu đen do không xác minh được nhân thân, lai lịch của người bị hại nên tách ra xử lý sau.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60, 69, 71, 74 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Trần Văn N 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn N cho Ủy ban nhân dân xã T T, T H, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương theo dõi, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách, trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo. Riêng người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- THA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Tâm